

Bản án số: 35/2025/HS-ST  
Ngày 20/9/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thảo và bà Lý Thuý Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thúy Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST- HS ngày 10/9/2025, đối với bị cáo:

**NGUYỄN N**, sinh ngày 09/12/1973 tại thành phố Tuyên Quang;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 16, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố P 16, phường M, tỉnh Tuyên Quang);

Nơi tạm trú: Số nhà 65, đường T, tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố T 10, phường M, tỉnh Tuyên Quang);

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không;

Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn C, sinh năm 1950 và bà Đào M, sinh năm 1954;

Có chồng là Nguyễn T, sinh năm 1973 và có 03 con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, thành phố Tuyên Quang (nay là phường M, tỉnh Tuyên Quang) từ ngày 16/6/2025. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng: Bà Lê X; sinh năm 1976; trú tại tổ dân phố 07, phường T, thành phố Tuyên Quang (nay là tổ dân phố T 7, phường M, tỉnh Tuyên Quang).  
Vắng mặt có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn N làm nghề kinh doanh giò chả và đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Tuyên Quang cấp Giấy chứng nhận hộ kinh doanh năm 2016. Đến năm 2018, N mua đồ dùng, nguyên vật liệu về tự sản xuất giò chả tại số nhà 65, đường T, tổ dân phố 10, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố T 10, phường M tỉnh Tuyên Quang) để bán cho khách đặt trước hoặc bán lẻ cho khách đến mua hàng ngày; trung bình mỗi ngày N sản xuất khoảng 10 kg giò, chả; nếu có khách đặt làm số lượng nhiều hơn thì N nhận làm. Quá trình làm giò chả bán, N thuê chị Lê X, trú tại tổ dân phố 07, phường T, thành phố Tuyên Quang (nay là tổ dân phố T 7, phường M, tỉnh Tuyên Quang) phụ giúp với tiền công là 3.000.000đ/tháng.

Trong khi làm và bán giò chả, N nghe mọi người nói cho thêm hàn the vào nguyên liệu khi làm giò chả thì giò chả sẽ ngon hơn, thời gian bảo quản được lâu hơn. Vì vậy đầu tháng 5/2025, N đến chợ C, thành phố Tuyên Quang mua 01 bao hàn the khối lượng 15kg với giá 800.000 đồng (không xác định được người bán) mục đích để trộn vào nguyên liệu làm giò chả bán cho người tiêu dùng. Mặc dù N biết rõ hàn the là chất không nằm trong danh mục được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng. Trung bình mỗi một chậu nguyên liệu (thịt nạc, thịt mỡ) có khối lượng khoảng 10kg, N pha trộn khoảng 01 thìa (khoảng 30gram) hàn the cùng với các loại gia vị như nước mắm, mì chính, đường, hạt tiêu, muối ... sau đó cho nguyên liệu vào máy xay nhuyễn rồi đổ vào khuôn đem hấp chín.

Chiều ngày 26/5/2025, có 03 khách đặt làm giò chả của N với tổng số là 70 kg giò chả, N không quen biết 3 người khách này (không biết họ tên, địa chỉ). N đồng ý và đi mua thực phẩm về sản xuất giò chả. Ngày 27/5/2025, trong khi N đang sản xuất giò chả thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh Tuyên Quang, phối hợp với Công an phường T, thành phố Tuyên Quang đã tiến hành kiểm tra xác minh nơi sản xuất giò chả của N tại số nhà 65, đường T, tổ dân phố T 10, phường M, tỉnh Tuyên Quang. Sử dụng Kít kiểm tra nhanh hàn the ký hiệu BK04 do Viện Khoa học công nghệ Bộ Công an sản xuất, kiểm tra các mẫu giò chả kết quả đều dương tính. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ:

Tại bếp: 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 47cm, chiều cao 15cm, trong chậu có hỗn hợp thịt, mỡ khối lượng 13,7kg, tiến hành sử dụng Kít kiểm tra nhanh hàn the, ký hiệu BK04 do Viện Khoa học và Công nghệ Bộ Công an sản xuất kiểm tra hỗn hợp trong chậu kết quả dương tính (có hàn the trong hỗn hợp) - ký hiệu A7; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 45cm, đường kính 12cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, trong cùng là khối chất màu nâu, khối lượng 04kg - ký hiệu A1;

01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 47cm, đường kính 12cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, trong cùng là khối chất màu nâu, khối lượng 04kg - ký hiệu A2; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 49cm, đường kính 12cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, trong cùng là khối chất màu nâu, khối lượng 04kg - ký hiệu A3; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có hỗn hợp màu nâu, khối lượng 04kg - ký hiệu A76; 07 thanh chả lợn, màu vàng, đều có hình trụ, tổng khối lượng 3,5kg - ký hiệu A24 đến A30; 05 miếng chả lợn, hình chữ nhật, tổng khối lượng 10kg - ký hiệu A31 đến A36; 01 thớt bằng gỗ, hình tròn, đường kính 44cm, chiều cao 06cm, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao có chiều dài 34cm, bản sao rộng nhất 06cm, dài 23cm, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại, phần tay nắm bọc nhựa màu xám, kéo có chiều dài 20cm, phần tay nắm khi khép có kích thước 9,5cm, lưỡi kéo dài 10cm, đã qua sử dụng; 05 khuôn bằng kim loại màu trắng xám, hình trụ tròn, có cùng kích thước dài 40cm, đường kính 13,5cm. 02 đầu khuôn có 02 nắp, đều có đường kính 12cm, chiều cao 06cm, 01 đai bằng kim loại hình tròn màu trắng xám, đường kính 12cm, chiều cao 4,5cm; 01 cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại cân 05kg, đã qua sử dụng; 01 máy xay bằng kim loại không có nhãn hiệu, chiều cao 95cm, phần cối cao 31cm, đường kính miệng cối 50cm, đã qua sử dụng.

Trong tủ bảo ôn, nhãn hiệu ALASKA, kích thước (1,44x0,78x0,84)m: 12 thanh giò lụa được bọc trong túi nilon trắng, tổng khối lượng 15,5kg - ký hiệu từ A37 đến A48; 06 thanh chả lợn khối lượng 3,5kg - ký hiệu từ A49 đến A54; 02 túi mỡ lợn khối lượng 9,5 kg - ký hiệu A77; 17 chiếc giò bò bên ngoài được bọc bằng lá chuối khối lượng 21kg - ký hiệu từ A59 đến A75; 04 túi chả lợn, khối lượng 16,5kg - ký hiệu từ A55 đến A58; 06 túi giò lợn (loại 50g bọc bằng lá chuối) khối lượng 44kg - ký hiệu A8 đến A13

Trên giá kim loại trong gian bếp có 01 bao màu trắng, trên bao có chữ NEOBOR®TG Borax Pentahydrate, trong bao có tinh thể màu trắng, khối lượng 12,5kg (Mười hai phẩy năm kilogam) - ký hiệu B1 và 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu xanh, cao 16cm, đường kính 12cm, trong lọ có tinh thể màu trắng, khối lượng cả hộp là 0,9kg (Không phẩy chín kilogam) - ký hiệu B2.

Trong nhà tắm có 01 nồi hấp hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (1,04x0,55x0,82) mét, trong nồi hấp có 13 chiếc giò lợn, tổng khối lượng là 52kg (ký hiệu A4, A5, A6, A14 đến A23).

Tại Bản kết luận giám định số 4235/KL-KTHS ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- Trong các mẫu giò, chả, hỗn hợp thịt mỡ, mỡ lợn ký hiệu từ A1 đến A77 (được thu mẫu từ số lượng giò, chả, hỗn hợp thịt mỡ, mỡ lợn thu giữ tại cơ sở sản xuất giò chả của Nguyễn N ngày 27/5/2025) đều có tìm thấy hàn the (Tên khoa học là Natri tetraborat).

- Tinh thể màu trắng của các mẫu ký hiệu B1, B2 ( thu từ 01 bao màu trắng, trên bao có chữ NEOBOR®TG Borax Pentahydrate, và 01 lọ nhựa hình trụ trên giá

kim loại trong gian bếp của Nguyễn N) gửi giám định là hàn the (Tên khoa học là Natri tetraborat).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- 79,5kg (Bảy mươi chín phẩy năm kilôgam) giò lợn đường kính 12cm đã thành phẩm, trị giá 11.925.000đồng (Mười một triệu chín trăm hai năm nghìn đồng).

- 44kg (Bốn mươi bốn kilôgam) giò lợn loại nhỏ 50gram/chiếc, trị giá 6.600.000đồng (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 30kg (Ba mươi kilôgam) chả lợn đã thành phẩm, trị giá 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- 21kg (Hai mươi một kilôgam) giò bò đã thành phẩm, trị giá 4.830.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

- 17,7kg (Mười bảy phẩy bảy kilôgam) hỗn hợp thịt lợn, mỡ lợn đã xay, trị giá 885.000đ (Tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

- 9,5kg (Chín phẩy năm kilôgam) mỡ lợn đã sơ chế, chưa chế biến, trị giá 760.000đồng (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 27/5/2025 là: 29.500.000 đồng (Hai chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSKV ngày 09 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn N về tội: Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo điểm a, khoản 1, Điều 317 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng tại phiên tòa, đại diện VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn N về tội Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 317; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 47cm, chiều cao 15cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 45cm, đường kính 12cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 47cm, đường kính 12cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 49cm, đường kính 12cm; 01 thớt bằng gỗ, hình tròn, đường kính 44cm, chiều cao 06cm, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao có chiều dài 34cm, bản sao rộng nhất 06cm, dài 23cm, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại, phần tay nắm bọc nhựa màu xám, kéo có chiều dài 20cm, phần tay nắm khi khép có kích thước 9,5cm, lưỡi kéo dài 10cm, đã qua sử dụng; 05 khuôn bằng kim loại màu trắng xám, hình trụ tròn, có cùng kích thước dài 40cm, đường kính 13,5cm. 02 đầu khuôn có 02 nắp, đều có đường kính 12cm, chiều cao 06cm, 01 đai bằng kim loại hình tròn màu trắng xám, đường kính

12cm, chiều cao 4,5cm; 01 cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại cân 05kg, đã qua sử dụng; 01 máy xay bằng kim loại không có nhãn hiệu, chiều cao 95cm, phần cối cao 31cm, đường kính miệng cối 50cm, đã qua sử dụng; 01 bao màu trắng, trên bao có chữ NEOBOR®TG Borax Pentahydrate, trong bao có tinh thể màu trắng, khối lượng 12,5kg (Muoi hai phẩy năm kilogam); 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu xanh, cao 16cm, đường kính 12cm, trong lọ có tinh thể màu trắng, khối lượng cả hộp là 0,9kg (Không phẩy chín kilogam); 01 nồi hấp hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (1,04x0,55x0,82) mét và số lượng giò, chả, mỡ, hỗn hợp thịt, mỡ lợn và hỗn hợp màu nâu.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn N 01 tủ bảo ôn, nhãn hiệu ALASKA, kích thước (1,44x0,78x0,84);

*(Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - tỉnh Tuyên Quang ngày 19/9/2025).*

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn N không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N khai nhận từ ngày 25/5/2025 đến ngày 27/5/2025 bị cáo đã sử dụng hàn the (tên khoa học là Natri tetraborat) là chất phụ gia thực phẩm nằm ngoài Phụ lục I “Danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm” ban hành kèm theo [Thông tư số 24/2019/TT-BYT](#) ngày 30/8/2019 của Bộ y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm có hiệu lực từ ngày 16/10/2019, để sản xuất 201,7kg giò, chả, với tổng giá trị sản phẩm là 29.500.000 đồng với mục đích vụ lợi để bán cho người tiêu dùng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định Cáo trạng số 32/CT-VKSTP ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm là đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi của bị cáo đã phạm xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi là chất không nằm trong danh mục được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm gây nguy hiểm cho sức khỏe cộng đồng, nhưng vì vụ lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn N phạm tội Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 317 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có xác nhận của chính quyền địa phương trong đơn của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; tại thời điểm phạm tội bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về hình phạt: Xét hành vi, tính chất phạm tội của bị cáo mang tính vụ lợi và nhân thân của bị cáo cần áp dụng hình phạt tiền là thỏa đáng. Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với đồ vật bị cáo sử dụng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy: 01 chậu nhựa màu đỏ, 03 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng, 01 thớt bằng gỗ, hình tròn đã qua sử dụng, 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ đã qua sử dụng, 01 kéo bằng kim loại đã qua sử dụng, 05 khuôn bằng kim loại màu trắng xám, hình trụ tròn, 02 đầu khuôn có 02 nắp, 01 đai bằng kim loại hình tròn màu trắng xám, 01 cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại cân 05kg, đã qua sử dụng, 01 máy xay bằng kim loại không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 bao màu trắng, trên bao có chữ NEOBOR®TG Borax Pentahydrate, trong bao có tinh thể màu trắng, khối lượng 12,5kg (Mười hai phẩy năm kilogam); 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu xanh, cao 16cm, đường kính 12cm, trong lọ có tinh thể màu trắng, khối lượng cả hộp là 0,9kg (Không phẩy chín kilogam); 01 nồi hấp hình chữ nhật và toàn bộ số giò, chả mỡ, hỗn hợp thịt, mỡ lợn và hỗn hợp màu nâu.

Đối với đồ dùng sinh hoạt hàng ngày cần trả lại cho bị cáo: 01 tủ bảo ôn, nhãn hiệu ALASKA, kích thước (1,44x0,78x0,84);

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Khoản 1, Điều 317; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 35; Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N phạm tội Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn N số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 47cm, chiều cao 15cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 45cm, đường kính 12cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 47cm, đường kính 12cm; 01 khuôn hình trụ tròn bằng kim loại màu trắng chiều dài 49cm, đường kính 12cm; 01 thớt bằng gỗ, hình tròn, đường kính 44cm, chiều cao 06cm, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao có chiều dài 34cm, bản sao rộng nhất 06cm, dài 23cm, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại, phần tay nắm bọc nhựa màu xám, kéo có chiều dài 20cm, phần tay nắm khi khép có kích thước 9,5cm, lưỡi kéo dài 10cm, đã qua sử dụng; 05 khuôn bằng kim loại màu trắng xám, hình trụ tròn, có cùng kích thước dài 40cm, đường kính 13,5cm. 02 đầu khuôn có 02 nắp, đều có đường kính 12cm, chiều cao 06cm, 01 đai bằng kim loại hình tròn màu trắng xám, đường kính 12cm, chiều cao 4,5cm; 01 cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại cân 05kg, đã qua sử dụng; 01 máy xay bằng kim loại không có nhãn hiệu, chiều cao 95cm, phần cối cao 31cm, đường kính miệng cối 50cm, đã qua sử dụng; 01 bao màu trắng, trên bao có chữ NEOBOR®TG Borax Pentahydrate, trong bao có tinh thể màu trắng, khối lượng 12,5kg (Mười hai phẩy năm kilogam); 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu xanh, cao 16cm, đường kính 12cm, trong lọ có tinh thể màu trắng, khối lượng cả hộp là 0,9kg (Không phẩy chín kilogam); 01 nồi hấp hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (1,04x0,55x0,82) mét và số lượng giò, chả, mỡ, hỗn hợp thịt, mỡ lợn và hỗn hợp màu nâu.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn N 01 tủ bảo ôn, nhãn hiệu ALASKA, kích thước (1,44x0,78x0,84);

*(Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - tỉnh Tuyên Quang ngày 19/9/2025).*

4. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn N phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND khu vực I- TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TQuang;
- Cơ quan THAHS tỉnh TQuang;
- UBND P. M, tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Hương Giang**